

Bản án số: 33/2017/HSST
Ngày: 30/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh – Cán bộ hưu trí huyện Tam Bình.
2. Ông Trần Văn Bé Hai – Chủ tịch Hội cựu chiến binh huyện Tam Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình tham gia phiên tòa:
Ông **Lê Thành Tuấn** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2017/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1984 tại xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; Nơi đăng ký HKTT: Khóm Z, phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; Chỗ ở: Ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Ngọc H và bà Nguyễn Thị S; Có chồng Trương Dũng L (đã ly hôn) và 02 con (lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2011).

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 20/7/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định số 56/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo chưa chấp hành;

Tiền án: Không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2017 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

2. Dương Cao Đ, sinh năm 1991 tại xã M – B – Vĩnh Long; Nơi đăng ký HKTT: Khóm Đ, phường Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; Chỗ ở: Ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; con ông Dương Hữu Đ và bà Lư Hoàng P.

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 18/01/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định số 34/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 08/8/2017 được Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định miễn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang ngày 25/9/2017. Ngày 26/9/2017 đến 28/9/2017 bị cáo bị đưa vào Trung tâm cai nghiện ma túy tỉnh để quản lý và xác định tình trạng nghiện, cắt cơn giải độc.... theo Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 26/9/2017 của Ủy ban nhân dân xã T. Đến ngày 29/9/2017 bị cáo bị bắt tạm giam cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 11 giờ 15 phút ngày 25/9/2017 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc các đối tượng có nghi vấn thực hiện hành vi sử dụng, tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy tại khu vực ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong ngôi nhà không số thuộc tổ N, ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long có hai đối tượng là Nguyễn Thị Thanh T và Dương Cao Đ đang chuẩn bị công cụ để sử dụng trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra trong nhà thì phát hiện và thu giữ tang vật gồm:

- 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.
- 01 (một) bịch nylon màu trắng, được hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 22 (hai mươi hai) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất màu trắng (nghi là chất ma túy), đã được niêm phong, ký hiệu 01.
- 01 (một) bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 06 (sáu) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất màu trắng (nghi là chất ma túy), đã được niêm phong, ký hiệu 02.
- 01 (một) hộp quẹt gas màu xanh.
- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng.
- 06 (sáu) cái lưỡi lam (dao lam).
- 07 (bảy) cái điện thoại di động (gồm 03 hiệu Nokia, 02 hiệu Samsung, 01 hiệu Viettel, 01 hiệu Mobiistar).
- Tiền Việt Nam: 5.000.000^d (năm triệu đồng).
- 01 (một) xe mô tô hiệu SUZUKI biển số 64B1 - 006.78.

Kiểm tra trên người Dương Cao Đ phát hiện và thu giữ 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy tên Dương Cao Đ,

tiền Việt Nam: 300.000 đồng. Kiểm tra trên người Nguyễn Thị Thanh T không phát hiện gì.

Tại kết luận giám định số: 370/KLGD-PC54 ngày 26/9/2017 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long đã kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon trong bao thư được niêm phong (ký hiệu 01) gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,6206 gam, loại: Methamphetamine.

- Mẫu chất màu trắng bên trong 22 đoạn ống nhựa trong bao thư được niêm phong (ký hiệu 01) gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 1,3693 gam, loại Hêrôin.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon trong bao thư được niêm phong (ký hiệu 02) gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,0319 gam, loại: Methamphetamine.

- Mẫu chất màu trắng bên trong 06 đoạn ống nhựa trong bao thư được niêm phong (ký hiệu 02) gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,2648 gam, loại Hêrôin.

Quá trình điều tra đã chứng minh được, các bị cáo T và Đ đều nghiện ma túy; trong đó bị cáo Đ nghiện ma túy đá, bị cáo T nghiện ma túy đá và hêrôin. Từ đầu tháng 8 năm 2017 cả hai bị cáo đến sống chung như vợ chồng tại căn nhà không số thuộc tổ N, ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nhà của dì ruột Đ đã đi định cư nước ngoài giao Đ quản lý). Tại đây bị cáo T đã nhiều lần mua chất ma túy bao gồm ma túy đá và hêrôin về cất giấu trong nhà nhằm mục đích để cả hai cùng sử dụng; bị cáo Đ biết rõ và đồng tình việc bị cáo T mua và cất giấu ma túy trong nhà để T và Đ sử dụng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Thanh T và Dương Cao Đ khai nhận: 02 bịch nylon trong bao thư được niêm phong (ký hiệu 01 và 02) bị thu giữ là ma túy, có tổng trọng lượng 0,6525 gam, loại: Methamphetamine và 28 đoạn ống nhựa trong bao thư được niêm phong (ký hiệu 01 và 02) bị thu giữ là ma túy, có trọng lượng 1,6341 gam, loại Hêrôin là của bị cáo T mua của một người thanh niên tên Phước ở Cần Thơ (T không xác định được tên thật và địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không mời làm việc được) vào trưa ngày 24/9/2017 với giá 1.000.000 đồng, đến chiều cùng ngày bị cáo Đ lấy ma túy đá do T mua ra để sử dụng thì Đ phát hiện nhiều tép hêrôin do T mua được cất giấu chung với ma túy đá tại phòng ngủ của hai bị cáo. Đ chỉ lấy một ít ma túy đá ra sử dụng chung với T, còn số ma túy đá và hêrôin Đ để lại vị trí cũ. Đ trực tiếp cất giấu số ma túy đá và hêrôin trên nhằm mục đích để T và Đ cùng sử dụng nhưng đã bị lực lượng Công an phát hiện và thu giữ.

Kết quả điều tra xác định, 02 bịch nylon và 28 đoạn ống nhựa có chứa chất ma túy (ký hiệu 01, 02) đã bị cơ quan Công an thu giữ vào ngày 25/9/2017 là do bị cáo T mua về cùng với bị cáo Đ tàng trữ nhằm mục đích để cả hai cùng sử dụng, không có mục đích bán lại cho người nghiện. Do đó, hành vi của các bị

cáo T và Đ không cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự.

Các đồ vật, tài liệu thu giữ của các bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chứng minh, làm rõ cụ thể như sau:

Bảy cái điện thoại di động (gồm 3 hiệu Nokia, 2 hiệu Samsung, 01 hiệu Viettel, 01 hiệu Mobiistar; tiền Việt Nam: 5.000.000^d (năm triệu đồng) ; 01 (một) xe mô tô hiệu SUZUKI biển số 64B1 - 006.78; 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy tên Dương Cao Đ, tiền Việt Nam: 300.000 đồng và 01 ví da màu đen đây là tài sản cá nhân của Nguyễn Thị Thanh T và Dương Cao Đ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh làm rõ không có liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo nên đã ra Quyết định xử lý vật chứng số : 20 ngày 26/9/2017 xử lý bằng hình thức: Trao trả lại cho Nguyễn Thị Thanh T ba cái điện thoại hiệu Nokia, một cái điện thoại hiệu Samsung, một cái điện thoại hiệu Viettel, một cái điện thoại hiệu Mobiistar, tiền Việt Nam: 3.500.000^d (ba triệu năm trăm ngàn đồng). Trao trả cho Dương Cao Đ, một giấy chứng minh nhân dân, một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy tên Dương Cao Đ, một cái ví da màu đen, một cái điện thoại hiệu Samsung màu trắng, tiền Việt Nam 1.800.000^d (một triệu tám trăm ngàn đồng) và một xe mô tô biển số 64B1 - 006.78.

Đối với các vật chứng:

- 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.
- 01 (một) hộp quẹt gas màu xanh.
- 01 (một) cái kéo bằng kim loại màu trắng.
- 06 (sáu) cái lưỡi lam.

Đây là những đồ vật, dụng cụ có liên quan đến hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo.

Bản cáo trạng số: 32/Ctr-VKS ngày 10/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo **Nguyễn Thị Thanh T, Dương Cao Đ** về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên nêu quan điểm giải quyết vụ án: Hai bị cáo là người có sức khỏe nhưng hai bị cáo đều có tiền sự liên quan đến ma túy; đối với bị cáo Thúy bị Tòa án nhân dân thị xã B ra Quyết định số 56/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo chưa chấp hành; bị cáo Đ bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định số 34/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 08/8/2017 được Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định miễn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Tuy nhiên, các bị cáo không chí thú làm ăn mà quay lại con đường vi phạm pháp luật, mua túy về tàng trữ để sử dụng. Bị cáo T

là người trực tiếp đi mua ma túy đá, hêrôin về cất giấu; bị cáo Đ biết bị cáo T cất giấu ma túy nhưng đồng tình, giúp sức cho bị cáo T tàng trữ ma túy. Xét tính chất, mức độ phạm tội của hai bị cáo, bị cáo T có vai trò chính, bị cáo Đ có vai trò đồng phạm giúp sức nhưng không có sự câu kết chặt chẽ giữa hai bị cáo nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Tuy nhiên, các bị cáo khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội quy định áp dụng các tình tiết có lợi cho bị can, bị cáo và căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, xét thấy quy định tại khoản 1 Điều 249 quy định khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm, so sánh quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung 2009 khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm; như vậy, quy định khoản 1 Điều 249 khung hình phạt thấp hơn khoản 1 Điều 194 cần thiết áp dụng tình tiết có lợi khi lượng hình đối với các bị cáo, đảm bảo tính nhân đạo của pháp luật, đảm bảo chủ trương của Đảng và Nhà nước xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Trong vụ án này, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, xét thấy bản thân các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, không có nguồn thu nhập để nuôi sống bản thân, chủ yếu dựa vào sự chu cấp của gia đình do đó để đảm bảo tính khả thi khi áp dụng quy định pháp luật, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền các bị cáo.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, kiểm sát viên đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Thanh T và Dương Cao Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng quy định khoản 1 Điều 194; Điều 20; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 2009, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14: tuyên xử bị cáo Nguyễn Thị Thanh T mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù; xử phạt bị cáo Dương Cao Đ từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bao thư niêm phong số 370 ký hiệu 01, 02; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) hộp quẹt gas màu xanh; 01 (một) cái kéo bằng kim loại màu trắng; 06 (sáu) cái lưới lam.

- Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo T, Đ mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

- Bị cáo T nói lời sau cùng: Kính thưa Hội đồng xét xử, bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai phạm pháp luật, trong thời gian tạm giam đến nay bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo sớm về nhà nuôi con bị cáo.

- Bị cáo Đ nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm hòa nhập với cộng đồng.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của **người làm chứng**, Biên bản hỏi cung bị can và Biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào lúc 11 giờ 15 phút ngày 25/9/2017 tại ngôi nhà không số thuộc tổ N, ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, các bị cáo Nguyễn Thị Thanh T và Dương Cao Đ đã thực hiện hành vi tàng trữ 02 bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa ma túy, có trọng lượng 0,6525 gam, loại Methamphetamine và 28 đoạn ống nhựa được hàn kính hai đầu, bên trong có chứa ma túy, có trọng lượng 1,6341 gam, loại Hêrôin với mục đích để sử dụng. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị Thanh T và Dương Cao Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 như truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng. Các bị cáo biết rõ việc cất giữ, cất giấu chất ma túy là trái pháp luật, thấy được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng chất ma túy nhưng bị cáo cố tình thực hiện, cất giấu với lượng ma túy là 0,6525 gam, loại Methamphetamine và 1,6341 gam, loại Hêrôin. Trong vụ án, bị cáo T, Đ phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn với vai trò cùng thực hiện tội phạm. Tuy nhiên, có thể thấy bị cáo T phạm tội với vai trò tích cực hơn, chính bị cáo là người trực tiếp mua ma túy về nhà cất giữ, bị cáo Đ biết hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo T nhưng vẫn đồng tình cất giữ ma túy để sử dụng. Việc mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sản xuất ma túy... cuối cùng là để cho con người sử dụng, đưa con người đến con đường nghiện ngập, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tâm trí, không còn ý chí để học tập, lao động, sản xuất, là con đường dẫn đến bệnh tật, nghèo đói, tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của một con người và là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội khác, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội.. Vì vậy, cần xét xử các bị cáo một mức án nghiêm mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định cũng đủ thời gian để ngăn chặn hành vi phạm tội, đồng thời giúp bị cáo cai nghiện trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, các bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng, đồ vật, tài sản:

- Ngày 29/10/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình đã trả lại tài sản là: 03 (ba) điện thoại Nokia, 01 (một) điện thoại Samsung, 01 (một) điện thoại Viettel, 01 điện thoại hiệu Mobiiastas, 3.500.000 đồng cho Nguyễn Thị Thanh T và trả 01 (một) giấy chứng minh nhân dân tên Dương Cao Đ, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô xe máy tên Dương Cao Đ, 01 (một) ví da màu đen, 01 (một) điện thoại Samsung màu trắng, 1.800.000 đồng, 01 (một) xe mô tô biển số 64B1 – 006.78 cho Dương Cao Đ theo quy định tại khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với: 02 bao thư niêm phong số 370 ký hiệu 01, 02; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) hộp quẹt gas màu xanh; 01 (một) cái kéo bằng kim loại màu trắng; 06 (sáu) cái lưỡi lam. Là các vật chứng và đồ vật bị cáo T, Đ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy **theo quy định tại điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.**

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/11/2017.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Thị Thanh T, Dương Cao Đ** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 20; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung 2009. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Thanh T 03 (ba) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25/9/2017.

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 20; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Dương Cao Đ 02 (hai) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29/9/2017, trừ 01 ngày bị cáo bị bắt phạm tội quả tang ngày 25/9/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bao thư niêm phong số 370 ký hiệu 01, 02; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) hộp quẹt gas màu xanh; 01 (một) cái kéo bằng kim loại màu trắng; 06 (sáu) cái lưỡi lam.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/11/2017.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Nguyễn Thị Thanh T, Dương Cao Đ** mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000^d (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Thanh Hùng